

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 76/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 27/6/2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch
Ông Nguyễn Minh Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2025/TLST-HNGĐ, ngày 25/02/2025 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 4 năm 2025; Quyết định tạm ngưng phiên tòa số 31/2025/QĐST-HNGĐ ngày 25/4/2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/6/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Tôn Thất V**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 2290, ấp Quảng Lộc, xã Quảng Tiến, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 2290, ấp Quảng Lộc, xã Quảng Tiến, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà **Tôn Nữ Phương Kh**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Số 35/1C, đường số 6, cư xá Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Vinh, bà Hạnh có mặt, bà Khanh vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/02/2025, bản tự khai, tại buổi hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn ông Tôn Thất V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Quảng Tiến, huyện Thống Nhất (nay là huyện Trảng Bom), tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 30/12/1999. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống ông và bà Hạnh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù, ông và bà Hạnh đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng không được. Nay ông nhận thấy tình trạng hôn nhân lâm vào bế tắc, mục

đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Ông đã không còn tình cảm vợ chồng với bà Hạnh nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom giải quyết cho ông được ly hôn với bà Hạnh.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Tôn Thất Huy C, sinh ngày 09/4/2002 và cháu Tôn Thất Huy Ph, sinh ngày 25/10/2019. Ly hôn, ông đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phương, không yêu cầu bà Hạnh cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Cường đã trưởng thành và có khả năng lao động nên ông không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, tại buổi hòa giải và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Kim H trình bày: Về quan hệ hôn nhân, con chung như ông V trình bày là đúng. Bà thừa nhận trong cuộc sống hôn nhân bà và ông V có nhiều mâu thuẫn xảy ra. Tuy nhiên, bà không đồng ý ly hôn vì ông Vinh không chia cho bà số tiền 500.000.000đ mà bà đã bỏ ra để xây nhà vào năm 2007. Trong vụ án này bà xác định không có yêu cầu chia tài sản chung. Khi nào có yêu cầu chia thì bà sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác. Tại phiên tòa bà thay đổi lời khai đồng ý ly hôn với ông Vinh.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Tôn Thất Huy Cường, sinh ngày 09/4/2002 và cháu Tôn Thất Huy Phương, sinh ngày 25/10/2019. Ly hôn, bà đồng ý giao cháu Phương cho ông Vinh trực tiếp nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu Cường đã trưởng thành và có khả năng lao động nên bà không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án bà khai không có nợ chung. Tại phiên tòa ngày 25/4/2025 bà thay đổi lời khai cho rằng quá trình chung sống với ông Vinh bà có vay của bà Tôn Nữ Phương Khanh là em gái ruột của ông Vinh số tiền 50.000.000đ với mục đích phục vụ sinh hoạt chi tiêu trong gia đình. Nay bà có ý kiến chia đôi số nợ chung này. Theo đó, bà đề nghị ông Vinh phải trả cho bà Khanh số tiền 25.000.000đ còn lại số tiền 25.000.000đ bà sẽ trả cho bà Khanh.

Tại bản tự khai ngày 02/6/2025 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Tôn Nữ Phương Khanh trình bày: Bà có cho bà Hạnh vay 02 lần tiền mỗi lần là 50.000.000đ. Lần thứ nhất bà Hạnh nói với bà lý do bà Hạnh vay tiền của bà là vay dùm cho em trai bà Hạnh tên Đạt ở xã Đồi 61 mở trại nuôi heo. Lần thứ 2 bà Hạnh nói vay để lấy đơn hàng gấp và hứa sẽ trả lại cho bà vào chiều cùng ngày vay lần 02. Cả 02 lần vay này ông Vinh đều không biết và không có liên quan. Bà xác định không khởi kiện trong vụ án này khi cần bà sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác. Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:

Về việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Tôn Thất Vinh được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim Hạnh. Về con chung: Giao con chung là cháu Tôn Thất Huy Phương, sinh ngày 25/10/2019 cho ông Vinh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, bà Hạnh không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với cháu Cường đã trưởng thành và có

khả năng lao động nên không xem xét. Về tài sản chung: Ông Vinh và bà Hạnh đều không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về nợ chung: Bà Hạnh cho rằng trong quá trình hôn nhân bà có vay của bà Khanh số tiền 50.000.000đ để chi tiêu trong gia đình nhưng không cung cấp được chứng cứ là giấy tờ vay tiền, vay thời gian nào bà Hạnh cũng không nhớ. Ngoài ra, bà Hạnh cũng thừa nhận việc vay mượn này ông Vinh không biết do bà không nói. Bà Khanh cũng xác định cho mình bà Hạnh vay tiền vì khi vay tiền của bà, bà Hạnh có nói với bà mục đích vay là để trả tiền hàng và vay dùm cho em trai bà Hạnh, ông Vinh không biết gì về việc vay mượn này. Bà Khanh cũng không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi các đương sự có yêu cầu.

Về án phí ông Vinh thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự:

Nguyên đơn ông Tôn Thất V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim H và đề nghị giao con chung cho ông trực tiếp nuôi dưỡng căn cứ Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định ông Tôn Thất Vinh là nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Kim Hạnh là bị đơn, bà Tôn Nữ Phương Kh là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Kim H hiện đang cư trú tại huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[3] Về thủ tục tố tụng khác: Ngày 02/6/2025, bà Tôn Nữ Phương Kh có đơn xin vắng mặt nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Khanh.

[4] Nội dung vụ án:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Tôn Thất V và bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện kết hôn với nhau và được Ủy ban nhân dân xã Quảng Tiến, huyện Thống Nhất (nay là huyện Trảng Bom), tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 30/12/1999 nên áp dụng các **Điều 5, 6, 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 1986 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp**. Nhận thấy, trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Vinh đều xác định không còn tình cảm với bà Hạnh, do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã, to tiếng với nhau, sống chung nhà nhưng không còn ai quan tâm đến nhau. Tại các buổi làm việc, hòa giải và tại phiên tòa bà Hạnh cũng thừa nhận trong quá trình chung sống giữa bà và ông Vinh thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Theo biên bản xác minh ngày 10/4/2025 tại Ủy ban nhân dân xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xác định việc mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Vinh và bà Hạnh địa phương không nắm được. Như vậy, mặc dù địa phương không nắm được mâu thuẫn gia đình giữa ông Vinh và bà Hạnh. Tuy nhiên, cả ông Vinh và bà Hạnh đều thừa nhận vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn đoàn tụ được. Tại phiên tòa ông Vinh vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn với bà Hạnh và bà Hạnh cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn của ông Vinh nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4.2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Tôn Thất Huy Cường, sinh ngày 09/4/2002 và cháu Tôn Thất Huy Phương, sinh ngày 25/10/2019. Ly hôn, ông Vinh đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Tôn Thất Huy Phương. Không yêu cầu bà Hạnh phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa bà Hạnh cũng đồng ý với đề nghị này của ông Vinh nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với con chung là cháu Tôn Thất Huy Cường, sinh ngày 09/4/2002 đã trưởng thành và có khả năng lao động ông Vinh, bà Hạnh không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[4.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn ông Tôn Thất Vinh không yêu cầu giải quyết. Bà Hạnh có lời khai xác định không yêu cầu giải quyết phần tài sản chung trong vụ án này khi cần bà sẽ khởi kiện thành vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.4] Về nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án bà Hạnh khai không có nợ chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 25/4/2025 bà Hạnh cho rằng trong quá trình sống chung với ông Vinh, bà có vay của bà Tôn Nữ Phương Khanh số tiền 50.000.000đ để phục sinh hoạt trong gia đình nhưng không làm giấy tờ vay mượn. Bà Hạnh đề nghị chia đôi số nợ chung này ông Vinh phải trả cho bà Khanh 25.000.000đ còn lại số tiền 25.000.000đ bà sẽ trả lại cho bà Khanh. Tại phiên tòa ông Vinh xác định vợ chồng không có nợ chung. Đồng thời, ông không đồng ý với lời trình bày và đề nghị của bà Hạnh vì cho rằng việc vay tiền giữa bà Hạnh và bà Khanh ông không biết gì, bà Hạnh không nói cho ông biết, ông cũng không biết bà Hạnh vay tiền để làm gì, vay vào thời gian nào. Đối với bà Tôn Nữ Phương Khanh là người cho bà Hạnh vay tiền cũng có lời khai xác định khoảng cuối năm 2023, đầu năm 2024 bà có cho bà Hạnh vay 02 lần tiền mỗi lần 50.000.000đ, cả 02 lần vay tiền này bà Hạnh là người trực tiếp hỏi vay và lấy tiền vay từ bà. Đồng thời, bà Hạnh nói với bà mục đích vay tiền là để lấy hàng và vay dùm cho em trai bà Hạnh sống tại xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, ông Vinh không biết việc vay mượn này. Nếu có yêu cầu thì bà cũng chỉ yêu cầu bà Hạnh trả lại cho bà số tiền đã vay (Bút lục 49). Tòa án cũng đã giải thích, hướng dẫn bà Khanh về việc làm đơn yêu cầu độc lập đối với số tiền nợ mà bà Khanh đã cho bà Hạnh vay. Tuy nhiên, bà Khanh xác định không có yêu cầu gì trong vụ án này, sau này bà sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác đối với bà Hạnh về số tiền vay này (Bút lục 48). Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về nợ chung mà tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi các đương sự có yêu cầu.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Ông Tôn Thất Vinh thuộc trường hợp được miễn án phí. Hoàn trả cho ông Vinh số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000715 ngày 24/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 68, khoản 4 Điều 147, Điều 220, Điều 228, 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 71, 81, 82, 83, 84; khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; **Điều 5, 6, 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 1986**; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tôn Thất Vinh đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Hạnh về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa ông Tôn Thất Vinh và bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

Về con chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa ông Tôn Thất Vinh và bà Nguyễn Thị Kim Hạnh. Giao con chung là cháu Tôn Thất Huy Phương, sinh ngày 25/10/2019 cho ông Tôn Thất Vinh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, bà Nguyễn Thị Kim Hạnh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản bà Nguyễn Thị Kim Hạnh thực hiện quyền này. Trong trường hợp cần thiết một trong các bên có quyền xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không xem xét.

Về nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Ông Tôn Thất Vinh thuộc trường hợp được miễn án phí. Hoàn trả lại cho ông Tôn Thất Vinh số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000715 ngày 24/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông Vinh, bà Hạnh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Khanh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Trảng Bom;
- Chi cục THADS H.Trảng Bom;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Đào

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa